TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN B - TP.HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 68/2020/QĐST-HNGĐ	*B, ngày 03 tháng 03 năm 2020.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 640/2019/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 12 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị S, sinh năm: 1982;

HKTT: Thôn Tri Lai, xã Đ, huyện B, thành phố Hà Nội.

Bị đơn: Anh Nguyễn Ngọc V, sinh năm: 1980;

HKTT: Thôn Tri Lai, xã Đ, huyện B, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 65, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 02 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 02 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị S và anh Nguyễn Ngọc V.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa Chị Trần Thị S và anh Nguyễn Ngọc V.

- Về quan hệ con chung: Có 03 con chung, giao cho chị Trần Thị S được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Ngọc H, sinh ngày: 18/04/2002 cho đến khi cháu H tròn, đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác. Giao cho anh Nguyễn Ngọc V được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Ngọc Tr, sinh ngày: 07/08/2007,

cháu Nguyễn Ngọc H, sinh ngày: 06/06/2011 cho đến khi cháu Tr, cháu H tròn, đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho chị Trần Thị S, anh Nguyễn Ngọc V cho đến khi chị S, anh V có yêu cầu hoặc khi có thay đổi khác.

+ Chị S, anh V có quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

+ Khi có lý do chính đáng, mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng có thể thay đổi.

+ Vì lợi ích con chung theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên có thể xin thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về quan hệ tài sản riêng: Không có.

- Về tài sản chung và công sức: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có.

- Về án phí: Chị Trần Thị S tự nguyện chịu 150.000đ tiền án phí ly hôn sơ thẩm, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị S đã nộp theo Biên lai thu số: 0009810 ngày 30/12/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện B.

Hoàn trả cho chị S số tiền 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí.

Thi hành tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

3.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND TP. Hà Nội;
- VKS ND huyện B;
- Chi cục THA huyện B;
- UBND xã Vạn Thắng;;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đặng Trung Thành